|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN** ... (*1*) ... NHIỆM KỲ ... KỲ HỌP THỨ .... -------- | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| *(Đóng dấu của Hội đồng nhân dân)* | *(2)…, ngày … tháng … năm …* |

**PHIẾU TÍN NHIỆM**

**Đối với ...........(3)........................**

*(Dùng cho việc lấy phiếu tín nhiệm)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Chức vụ do Hội đồng nhân dân bầu** | **Mức độ tín nhiệm** | | |
| **Tín nhiệm cao** | **Tín nhiệm** | **Tín nhiệm thấp** |
| 1 | (4) | (5) | □ | □ | □ |
| 2 |  |  | □ | □ | □ |
| .... |  |  | □ | □ | □ |

**Ghi chú:**

(1) Cấp đơn vị hành chính và tên địa phương.

(2) Tên địa danh.

(3)Tên các loại phiếu sử dụng trong quy trình lấy phiếu tín nhiệm tại Hội đồng nhân dân, cụ thể như sau:

- Phiếu tín nhiệm đối với Chủ tịch Hội đồng nhân dân.

- Phiếu tín nhiệm đối với Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân.

- Phiếu tín nhiệm đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

- Phiếu tín nhiệm đối với Phó Chủ tịch, các thành viên khác của Ủy ban nhân dân.

(4)Ghi rõ họ và tên.

(5) Các chức vụ tương ứng với phạm vi những người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân bầu ghi trên tên phiếu ở phần (3).